

Số: 754/KH-STC

An Giang, ngày 06 tháng 6 năm 2019

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện năm 2019 Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh An Giang giai đoạn 2016 - 2020 của Sở Tài chính**

Căn cứ Quyết định số 2000/QĐ-UBND ngày 15/7/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh An Giang giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 09/5/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện năm 2019 Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh An Giang giai đoạn 2016 - 2020;

Sở Tài chính xây dựng Kế hoạch thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) năm 2019 như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Đưa ra các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, môi trường đầu tư thân thiện, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp hoạt động liên quan đến lĩnh vực Tài chính – ngân sách; qua đó nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh trong năm 2019. Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp được đề ra tại chương trình hành động, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh năm 2019 góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

- Nâng cao chất lượng quản lý và điều hành trong hoạt động cơ quan, đẩy mạnh cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính, giảm chi phí hành chính. Đảm bảo công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

##### **2. Yêu cầu**

- Tạo sự chuyển biến về nhận thức sâu sắc trong nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan về ý nghĩa tầm quan trọng của việc nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Tài chính căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh nhằm cải thiện các chỉ tiêu, chỉ số thành phần có liên quan được đề ra tại Kế hoạch. Đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong thực hiện các quy định của nhà nước, cải tiến quy trình, lề lối, tác phong làm việc, đơn giản hóa thủ tục hành chính để giảm tối đa chi phí và thời gian của người dân và doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

## II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

### 1. Chi phí gia nhập thị trường (trọng số 5%):

#### a) Nội dung thực hiện:

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, văn hóa công sở nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, chú trọng cán bộ làm nhiệm vụ tại bộ phận “một cửa”. Thường xuyên kiểm tra, giám sát CBCC trong thực thi nhiệm vụ, xử lý nghiêm đối với CBCC vi phạm về kỷ luật, kỷ cương hành chính, chậm trễ, gây khó khăn phiền hà người dân, doanh nghiệp trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

Thường xuyên cập nhật kiến thức, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao về trình độ chuyên môn, ý thức trách nhiệm, và thái độ phục vụ của cán bộ làm nhiệm vụ tại bộ phận “một cửa” nhằm thực hiện tốt các nội dung như: hướng dẫn hồ sơ rõ ràng, đầy đủ; am hiểu chuyên môn; nhiệt tình, thân thiện và ứng dụng tốt về công nghệ thông tin nhằm giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo giải quyết công việc hiệu quả và thân thiện.

#### b) Phân công thực hiện:

- Phòng chủ trì: Văn phòng Sở (Tổ kiểm tra công vụ).
- Phòng phối hợp: Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở.

#### c) Thời gian thực hiện:

- Thời gian rà soát: thường xuyên.

d) Thời gian báo cáo: Định kỳ hàng quý và năm; Văn phòng Sở tổng hợp trình Ban Giám đốc phê duyệt.

### 2. Chỉ số tiếp cận đất đai (trọng số 5%):

#### a) Nội dung thực hiện:

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các Sở, Ban, Ngành liên quan, công bố, công khai Bảng giá đất áp dụng ổn định 05 năm (2015 -2019) của tỉnh. Xây dựng Bảng giá đất áp dụng giai đoạn 2019-2024 để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Thường xuyên theo dõi, cập nhật sự thay đổi khung giá đất (nếu có, đảm bảo phù hợp với sự thay đổi so với giá thị trường) và hướng dẫn niêm yết tại cấp huyện.

#### b) Phân công thực hiện:

- Chủ trì thực hiện: Phòng QL Giá Công sản
- Phối hợp thực hiện: Văn phòng và Phòng Tin học Thống kê

#### c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Thời gian báo cáo: Định kỳ hàng quý và năm; Văn phòng Sở tổng hợp trình Ban Giám đốc phê duyệt.

### 3. Tính minh bạch (trọng số 20%):

#### a) Nội dung thực hiện:

- Công bố đầy đủ, chi tiết các tài liệu về ngân sách tỉnh, ngân sách cấp huyện; tình hình thu – chi ngân sách hàng quý, năm của tỉnh và các tài liệu có liên quan theo quy định trên Cổng Thông tin điện tử của Tỉnh và của Sở Tài chính, UBND cấp huyện và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan.

- Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định của Chính phủ hướng dẫn chi tiết **thi hành Luật Ngân sách nhà nước và Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính**; hàng năm Sở Tài chính ban hành văn bản hướng dẫn cho các cấp ngân sách thực hiện lập, phân bổ dự toán; đồng thời hướng dẫn chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm.

**\* Nội dung công bố:**

- + Dự toán ngân sách nhà nước hàng năm;
- + Dự toán điều hành ngân sách nhà nước hàng quý;
- + Báo cáo tình hình nhiệm vụ thu – chi ngân sách hàng quý, năm;
- + Quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm;
- + Các tài liệu về ngân sách nhà nước như: Công khai các văn bản về điều hành ngân sách, các thủ tục cấp phát ngân sách trên Cổng Thông tin điện tử của Tỉnh và của Sở Tài chính, UBND cấp huyện và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan

**b) Phân công thực hiện:**

- Phòng chủ trì: Phòng Quản lý Ngân sách
- Phòng phối hợp: Các Phòng: Tài chính hành chính sự nghiệp, Tài chính Đầu tư, Văn phòng Sở, Trung tâm Thẩm định và Dịch vụ Tài chính và Phòng Tin học Thống kê.

**c) Thời gian thực hiện:** Đầu quý III hàng năm; các nội dung công bố thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

**d) Thời gian báo cáo:** Định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm gửi về Văn phòng Sở để tổng hợp báo cáo trình Ban Giám đốc xem xét, phê duyệt.

**4. Chi phí thời gian (trọng số 5%):**

**a) Nội dung thực hiện:**

- Thường xuyên rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm bớt rút ngắn 20% thời gian giải quyết các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực giải quyết của Sở Tài chính.
- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Kế hoạch số 329/KH-UBND ngày 28/06/2016 của UBND tỉnh về việc giám sát và công bố kết quả giải quyết thủ tục hành chính, hồ sơ liên quan trực tiếp doanh nghiệp, nhà đầu tư.

**b) Phân công thực hiện:**

- Phòng chủ trì: Văn phòng Sở.
- Phòng phối hợp: Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở.

**c) Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

**d) Thời gian báo cáo:** Định kỳ hàng quý và năm Văn phòng Sở tổng hợp báo cáo Ban Giám đốc.

**5. Chỉ số chi phí không chính thức (trọng số 10%):**

**a) Nội dung thực hiện:**

- Công khai các thủ tục hành chính, minh bạch các chủ trương, chính sách của Nhà nước thuộc lĩnh vực Tài chính Ngân sách tại Trung tâm Hành chính công tỉnh; Đồng thời công khai thông tin đường dây nóng và hộp thư góp ý tại trụ sở cơ quan để người dân, doanh nghiệp dễ tiếp cận;

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của CBCC, VC nhất là những công chức trực tiếp giải quyết các thủ tục cho người dân, doanh nghiệp. Xử lý nghiêm, nghiêm khắc đối với những trường hợp lợi dụng vị trí làm việc có hành vi gây khó khăn, kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ, gây phiền hà, những nhiễu đối với người dân và doanh nghiệp.

**b) Phân công thực hiện:**

- **Chủ trì thực hiện:** Văn phòng Sở

- **Phối hợp thực hiện:** Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở.

**c) Thời gian thực hiện:**

- Thực hiện công khai: Thường xuyên.

- Thời gian triển khai kiểm tra công vụ: Thường xuyên theo định kỳ hoặc đột xuất.

**d) Thời gian báo cáo:** Định kỳ hàng quý và năm; Văn phòng Sở tổng hợp trình Ban Giám đốc phê duyệt.

**6. Chỉ số cạnh tranh bình đẳng (trọng số 5%):**

**a) Nội dung thực hiện:**

- Công khai các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến các doanh nghiệp nhà nước để thuận tiện trong việc kiểm tra giám sát hoạt động, nhằm đảm bảo cạnh tranh công bằng, bình đẳng trong tiếp cận thông tin của các doanh nghiệp nhỏ và vừa và doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của các Quỹ Tài chính địa phương, đặc biệt là Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, tạo điều kiện để doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi, nhằm giảm chi phí đầu tư sản xuất kinh doanh, giảm giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

- Thực hiện đúng quy định của Luật Đầu Đâu thầu, đảm bảo cạnh tranh công bằng, minh bạch trong quá trình lựa chọn nhà thầu để ký kết và thực hiện hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa, xây lắp. Lựa chọn nhà đầu tư để ký kết và thực hiện hợp đồng dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư, dự án đầu tư có sử dụng đất.

**b) Phân công thực hiện:**

- Phòng chủ trì thực hiện: Phòng Tài chính doanh nghiệp

- Phòng phối hợp: Phòng Quản lý Ngân sách, Tài chính Đầu tư, Tài chính Hành chính sự nghiệp, QL Giá Công sản.

**c) Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

**d) Thời gian báo cáo kết quả thực hiện:** Định kỳ hàng quý và năm; Văn phòng Sở tổng hợp trình Ban Giám đốc phê duyệt.

**7. Chỉ số tính năng động và tiên phong của Lãnh đạo (trọng số 5%)**

**a) Nội dung thực hiện:**

- Phối hợp với các ngành, các cấp thường xuyên nắm bắt tình hình hoạt động của doanh nghiệp, kịp thời giải quyết các khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp theo thẩm quyền hoặc kiến nghị với cấp trên xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức triển khai các văn bản, Nghị quyết của Chính phủ về các giải pháp tháo *gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh*.

- Quy định rõ trách nhiệm, thẩm quyền giải quyết công việc của cán bộ công chức trong giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo giải quyết nhanh chóng, chủ động, đúng thời gian quy định.

**b) Phân công thực hiện:**

- Chủ trì thực hiện: Phòng Tài chính doanh nghiệp

- Phối hợp thực hiện: Các Phòng và Trung tâm thuộc Sở.

**c) Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

**d) Thời gian báo cáo:** Định kỳ hàng quý và năm; Văn phòng Sở tổng hợp trình Ban Giám đốc phê duyệt.

**8. Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp (trọng số 20%)**

**a) Nội dung thực hiện:**

Khi có phát sinh khó khăn vướng mắc của DN, trong vòng 02 ngày làm việc sau khi nhận được kiến nghị của doanh nghiệp, phòng Tài chính Doanh nghiệp phải báo cáo đề xuất BGD tham mưu trình UBND tỉnh giải pháp xử lý.

**b) Phân công thực hiện:**

- Chủ trì thực hiện: Phòng Tài chính doanh nghiệp

- Phối hợp thực hiện: Các Phòng và Trung tâm thuộc Sở.

**c) Thời gian thực hiện:** Thường xuyên

**d) Thời gian báo cáo:** Định kỳ hàng quý và năm; Văn phòng Sở tổng hợp trình Ban Giám đốc phê duyệt.

**9. Chỉ số thiết chế pháp lý và an ninh trật tự (trọng số 5%)**

**a) Nội dung thực hiện:**

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh và các Sở, Ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thị, thành phố đảm bảo tổ cáo của công dân có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp được xem xét giải quyết kịp thời, khách quan đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và thời hạn theo quy định pháp luật.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2019 của Sở Tài chính.

**b) Phân công thực hiện:** Thanh tra Sở chủ trì phối hợp các Phòng thuộc Sở triển khai thực hiện.

**c) Thời gian thực hiện:** Thực hiện khi có phát sinh.

**d) Thời gian báo cáo kết quả thực hiện:** Định kỳ hàng quý, năm báo cáo gửi về Văn phòng Sở để tổng hợp.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Các Phòng, Trung tâm Thẩm định và Dịch vụ Tài chính:**

Lãnh đạo các Phòng, Trung tâm thuộc Sở chủ động tổ chức triển khai thực hiện theo nội dung Kế hoạch nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Sở Tài chính đến tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị mình; đồng

thời cụ thể các nội dung được phân công phù hợp với nhiệm vụ được giao và tình hình thực tế để tập trung chỉ đạo đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ, góp phần nâng cao chỉ số (PCI) của tỉnh.

## **2. Văn phòng Sở:**

Triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo kịp thời, đạt hiệu quả. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc và tổng hợp kết quả thực hiện của các Phòng, Trung tâm thuộc Sở để báo cáo Ban Giám đốc Sở xem xét cho ý kiến chỉ đạo, đồng thời báo cáo kết quả thực hiện định kỳ đảm bảo kịp thời đúng theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) năm 2019 của Sở Tài chính. *huy*

### **Nơi nhận:**

- Sở KH & ĐT;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng, Trung tâm thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.



**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

*Nguyễn Điền Tân*  
**Nguyễn Điền Tân**